

Tên đơn vị :CTY CỔ PHẦN NHẬT BẢN
MST: 0101401985

BÁO CÁO TỒN KHO
THẺ CHẬP VÀ BÀN GIAO CHO NGÂN HÀNG TNHH INDOVINA
- CHI NHÁNH MỸ ĐÌNH

Tại ngày 11/10/2024

STT	Mã	Tên hàng hóa	Đơn vị	Số lượng
1	200TP_68_MCS200	Khóa thông phòng MCS200-201	Bộ	104
2	400TP_A200	Khóa Inox mờ, bát nhỏ, dùng cho cửa thông phòng A200	bộ	21
3	400TP_A400	Khóa nắm tròn A400	bộ	392
4	400TP_S200	Khóa Inox mờ, bát nhỏ, dùng cho cửa thông phòng S200	bộ	288
5	400TP_U200	Khóa Inox màu, bát nhỏ, dùng cho cửa vệ sinh U200	bộ	683
6	430BTP_01THTMC	Thân + tay ốp khóa tay Gạt MC01_430	bộ	7
7	430BTP_08THTMC	Thân+ tay ốp khóa tay Gạt MC08_430	bộ	35
8	430BTP_10TMC	Tay ốp Khóa tay Gạt MC10_430	bộ	38
9	430BTP_12THTMC	Thân + tay ốp khóa tay Gạt MC12_430	bộ	4
10	430BTP_34STMC	Tay ốp khóa tay Gạt MC34S_430	bộ	12
11	430BTP_34THTMC	Thân + tay ốp khóa tay Gạt MC34_430	bộ	12
12	700TP_JF200_D	Khóa thẻ từ JF-200 màu đen	Chiếc	1
13	700TP_JF200_N	Khóa thẻ từ JF-200 màu nâu	Chiếc	57
14	700TP_JF400	Khóa thẻ từ JF-400 màu đen	Chiếc	2
15	700TP_JF600	Khóa thẻ từ JF-600 màu nâu	Chiếc	8
16	505BTP_EHS233	Bản lề sàn EHS-233 JEP	Chiếc	11
17	505BTP_HS313F_I	Bản lề sàn HS-313 FU Khay Inox	Chiếc	8
18	505BTP_HS533	Bản lề sàn HS-533 JEP	Chiếc	6
19	505BTP_HS733	Bản lề sàn HS 733 JEP	Chiếc	16
20	700TP_JF100	Khóa từ JF-100	Bộ	6
21	700TP_JF300	Khóa thẻ từ JF-300	Bộ	8
22	800BTP_505TMC_PV	Tay ốp khóa đồng 505 PVD Mới	BỘ	102
23	800BTP_509TMC	Tay ốp khóa đồng 509 PVD	Bộ	114
24	800BTP_805TMCPVD	Tay ốp khóa đồng 805PVD	Bộ	201
25	800BTP_809TMCPVD	Tay ốp khóa đồng 809PVD	Bộ	182
26	800BTP_GLXTMC	Tay ốp khóa đồng Goal LX	Bộ	46
27	601CU_85S_KK	Củ 855 kẹp kính 1 đầu chìa, 1 đầu xoay, dài 6cm, củ 3 chìa	Chiếc	1199
28	JEP_06_24K	Củ clemon đồng mạ vàng 24K 06	Chiếc	2070
29	JEP_09_24K	Củ clemon đồng mạ vàng 24K 09	Chiếc	204
30	201TP_BLC_01P	Bản lề inox số 1 (1 phải)	Cái	38

STT	Mã	Tên hàng hóa	Đơn vị	Số lượng
31	201TP_BLC_01T	Bản lề inox số 1 (1 trái)	Cái	21
32	201TP_BLC_02P	Bản lề inox số 2 (1 phải)	Cái	42
33	201TP_BLC_02T	Bản lề inox số 2 (1 trái)	Cái	43
34	201TP_BLC_05P	Bản lề inox số 5 (1 phải)	Cái	114
35	201TP_BLC_05T	Bản lề inox số 5 (1 trái)	Cái	101
36	201TP_BLC_09P	Bản lề inox số 9 (1 phải)	Cái	147
37	201TP_BLC_09T	Bản lề inox số 9 (1 trái)	Cái	124
38	201TP_BLC_10P	Bản lề inox số 10 (1 phải)	Cái	29
39	201TP_BLC_10T	Bản lề inox số 10 (1 trái)	Cái	29
40	500BTP_EHS233	Khóa kính BLS-233 JEP	Bộ	888
41	500BTP_EHS313	Khóa kính BLS-313 JEP	Bộ	416

II. THIẾT BỊ ĐIỆN

42	800DIE_H4	Hộp Aptomat 4 cực	Bộ	90
43	800DIE_H6	Hộp Aptomat 6 cực	Bộ	60
44	800DIE_H8	Hộp Aptomat 8 cực	Bộ	60
45	800DIE_JE01	Công tắc 1 chiều	Bộ	1232
46	800DIE_JE02	Công tắc 2 chiều	Bộ	2432
47	800DIE_JE03	Ổ cắm Anten	Bộ	1996
48	800DIE_JE04	Ổ cắm điện thoại RJ11 (4 dây)	Bộ	1536
49	800DIE_JE05	Ổ cắm mạng RJ45 (8 dây)	Bộ	1103
50	800DIE_JE06	Ổ cắm đơn 3 chấu	Bộ	1375
51	800DIE_JE08	Ổ cắm đơn 2 chấu	Bộ	1142
52	800DIE_JE09	Ổ cắm đơn 2 chấu có màn che	Bộ	928
53	800DIE_JE10	Ổ cắm đôi 3 chấu	Bộ	1633
54	800DIE_JE11	Ổ cắm đôi 3 chấu có màn che	Bộ	1361
55	800DIE_JE12	Chiết áp điều chỉnh ánh sáng đèn	Bộ	646
56	800DIE_JE13	Chiết áp điều chỉnh tốc độ quạt	Bộ	649
57	800DIE_JE18	Đèn báo đỏ	Bộ	804
58	800DIE_JE20	Nút chuông	Bộ	2035
59	800DIE_JE21	Khung Đỡ	Bộ	887
60	800DIE_JE22	Mặt cong 3 Module	chiếc	2213
61	800DIE_JE24	Mặt cong 2 Module	chiếc	2196
62	800DIE_JE26	Hộp âm tường	Bộ	685
63	800DIE_JE28_10A	Aptomats 1 cực 10A	Bộ	3
64	800DIE_JE28_16A	Aptomats 1 cực 16A	Bộ	9
65	800DIE_JE28_20A	Aptomats 1 cực 20A	Bộ	68
66	800DIE_JE28_25A	Aptomats 1 cực 25A	Bộ	23
67	800DIE_JE28_32A	Aptomats 1 cực 32A	Bộ	21
68	800DIE_JE28_40A	Aptomats 1 cực 40A	Bộ	14
69	800DIE_JE28_50A	Aptomats 1 cực 50A	Bộ	11
70	800DIE_JE28_63A	Aptomats 1 cực 63A	Bộ	26
71	800DIE_JE28_6A	Aptomats 1 cực 6A	Bộ	13
72	800DIE_JE29_10A	Aptomats 2 cực 10A	Bộ	1

STT	Mã	Tên hàng hóa	Đơn vị	Số lượng
73	800DIE JE29 16A	Aptomats 2 cực 16A	Bộ	1
74	800DIE JE29 20A	Aptomats 2 cực 20A	Bộ	57
75	800DIE JE29 25A	Aptomats 2 cực 25A	Bộ	18
76	800DIE JE29 40A	Aptomats 2 cực 40A	Bộ	12
77	800DIE JE29 50A	Aptomats 2 cực 50A	Bộ	118
78	800DIE JE29 63A	Aptomats 2 cực 63A	Bộ	1
79	800DIE JE29 6A	Aptomats 2 cực 6A	Bộ	7
80	800DIE JE30 16A	Aptomats 3 cực 16A	Bộ	1
81	800DIE JE30 20A	Aptomats 3 cực 20A	Bộ	79
82	800DIE JE30 25A	Aptomats 3 cực 25A	Bộ	2
83	800DIE JE30 40A	Aptomats 3 cực 40A	Bộ	79
84	800DIE JE30 50A	Aptomats 3 cực 50A	Bộ	80
85	800DIE JE30 63A	Aptomats 3 cực 63A	Bộ	1
86	800DIE JE30 6A	Aptomats 3 cực 6A	Bộ	2
87	800DIE JE31	Mặt cong 1 lỗ	Bộ	348
88	800DIE M1	Mặt aptomat 1 cực	Bộ	1488
89	800DIE M2	Mặt aptomat 2 cực	Bộ	1417
90	800DIE YA01	Công tắc 1 chiều 10A	Bộ	2242
91	800DIE YA02	Công tắc 2 chiều 10A	BỘ	2374
92	800DIE YA03	Công tắc 2 cực 20A	Bộ	1887
93	800DIE YA04	Nút chuông	Bộ	1416
94	800DIE YA05	Ổ cắm mạng RJ45	Chiếc	445
95	800DIE YA06	Ổ cắm điện thoại	Chiếc	287
96	800DIE YA07	Hạt ổ cắm anten	Bộ	167
97	800DIE YA08	Đèn báo đỏ	Bộ	355
98	800DIE YA09	Đèn báo xanh	Bộ	48
99	800DIE YA10	Chiết áp điều chỉnh ánh sáng đèn	Bộ	393
100	800DIE YA11	Chiết áp điều chỉnh tốc độ quạt	Bộ	258
101	800DIE YA12	Mặt công tắc 1 lỗ	Bộ	951
102	800DIE YA13	Mặt công tắc 2 lỗ	BỘ	1632
103	800DIE YA14	Mặt công tắc 3 lỗ	Bộ	424
104	800DIE YA15	Mặt công tắc 4 lỗ	Bộ	1044
105	800DIE YA16	Mặt công tắc 5 lỗ	Bộ	1010
106	800DIE YA17	Mặt công tắc 6 lỗ	Bộ	289
107	800DIE YK01	Ổ cắm đơn 2 chấu	Bộ	441
108	800DIE YK02	Ổ cắm đôi 2 chấu	Bộ	71
109	800DIE YK03	Ổ cắm 3-2 chấu	Bộ	330
110	800DIE YK04	Ổ cắm đơn 2 chấu 1 lỗ	Bộ	320
111	800DIE YK05	Ổ cắm đơn 2 chấu 2 lỗ	Bộ	350
112	800DIE YK06	Ổ cắm đôi 2 chấu 2 lỗ	Bộ	361
113	800DIE YK07	Ổ cắm đơn 3 chấu	Bộ	394
114	800DIE YK08	Ổ cắm đôi 3 chấu	Bộ	292
115	800DIE YK09	Ổ cắm đơn 3 chấu 1 lỗ	Bộ	1133

STT	Mã	Tên hàng hóa	Đơn vị	Số lượng
116	800DIE_YK10	Ổ cắm đơn 3 chấu 2 lỗ	Bộ	1097

III. THIẾT BỊ VỆ SINH

117	810VSI_JS01	Vòi bồn rửa mặt 2 chân	Bộ	4
118	810VSI_JS02	Vòi tắm nóng lạnh	Bộ	7
119	810VSI_JS03	Vòi bồn rửa mặt 2 chân	Bộ	7
120	810VSI_JS04	Vòi tắm nóng lạnh	Bộ	12
121	810VSI_JS05	Vòi bồn rửa mặt 1 chân	Bộ	29
122	810VSI_JS06	Vòi bồn rửa mặt 2 chân	Bộ	24
123	810VSI_JS07	Vòi tắm nóng lạnh	Bộ	24
124	810VSI_JS08	Vòi bồn rửa mặt 1 chân	Bộ	33
125	810VSI_JS09	Vòi tắm nóng lạnh	Bộ	18
126	810VSI_JS11	Vòi bồn rửa bát nóng lạnh	Bộ	20
127	810VSI_JS801	Thoát nước bồn rửa mặt dạng lật	Bộ	152
128	810VSI_JS804	ống thoát nước chữ P	Bộ	6
129	810VSI_JS_10	Vòi bồn rửa bát nóng lạnh	Bộ	28
130	JOS_CDT_C104	Chậu có đóng thùng Mã SP C104	Chiếc	5
131	JOS_CDT_C318	Chậu có đóng thùng Mã SP C318	Chiếc	4
132	JOS_CDT_C413	Chậu có đóng thùng Mã SP C413	Chiếc	4
133	JOS_CDT_C519	Chậu có đóng thùng Mã SP C519	Chiếc	8
134	JOS_CDT_C522	Chậu có đóng thùng Mã SP C522	Chiếc	4
135	JOS_CDT_C525	Chậu có đóng thùng Mã SP C525	Chiếc	4
136	JOS_CLC_C530	Chậu liền chân Mã SP C530	Chiếc	1
137	JOS_CLC_C531	Chậu liền chân Mã SP C531	Chiếc	3
138	JOS_LH_1002	Bệt kết liền nắp hơi Mã SP 1002	Chiếc	1
139	JOS_LH_1007	Bệt kết liền nắp hơi Mã SP 1007	Chiếc	1
140	JOS_LH_1015	Bệt kết liền nắp hơi Mã SP 1015	Chiếc	1
141	JOS_LH_1025	Bệt kết liền nắp hơi Mã SP 1025	Chiếc	1
142	JOS_LH_1028	Bệt kết liền nắp hơi Mã SP 1028	Chiếc	1
143	JOS_LH_1031	Bệt kết liền nắp hơi Mã SP 1031	Chiếc	1
144	JOS_TN_T108	Tiểu nam có đóng thùng Mã SP T108	Chiếc	1
145	JOS_TN_T109	Tiểu nam có đóng thùng Mã SP T109	Chiếc	1
146	JOS_TN_T112	Tiểu nam có đóng thùng Mã SP T112	Chiếc	2
147	LM-FS-1004	Bộ sen tắm nóng lạnh 1004	Bộ	2
148	LM-FS-1014	Bộ sen tắm nóng lạnh 1014	Bộ	2
149	LM-FS-1016	Bộ sen tắm nóng lạnh 1016	Bộ	1
150	LM-FS-1018	Bộ sen tắm nóng lạnh 1018	Bộ	2
151	LM-FV-1004	Bộ vòi lavabo nóng lạnh 1004	Bộ	8
152	LM-FV-1004A	Bộ vòi lavabo nóng lạnh 1004A	BỘ	8
153	LM-FV-1010A	Bộ vòi lavabo nóng lạnh 1010A	Bộ	5
154	LM-FV-1014A	Bộ vòi lavabo nóng lạnh 1014A	Bộ	7
155	LM-SC-2006	Bộ sen cây tắm nóng lạnh 2006	Bộ	2
156	LMSC--2007	Bộ sen cây nhiệt độ tự động 2007	Bộ	2
157	LM-SC-2008	Bộ sen cây nhiệt độ tự động 2008	Bộ	2

STT	Mã	Tên hàng hóa	Đơn vị	Số lượng
158	LM-SC-2009	Bộ sen cây nhiệt độ tự động 2009	Bộ	1
159	LM-SC-2010	Bộ sen cây nhiệt độ tự động 2010	BỘ	2
160	LM-SC-2012	Bộ sen cây tắm nóng lạnh 2012	Bộ	1
161	LM-SC-2013	Bộ sen cây tắm nóng lạnh 2013	Bộ	2
162	LM-SC-2014	Bộ sen cây tắm nóng lạnh 2014	Bộ	1
163	LM 812	Bộ xả lavabo & ống thoát chữ P (xả nhân) 812	Bộ	21
164	LM 813	Bộ xả lavabo & ống thoát chữ P (xả nhân) 813	Bộ	5
165	OSH BLK K01	Bệt liền khối mã K01.	Cái	1
166	OSH CLB C114	Chậu bồn đá C114	Cái	1
167	OSH CR 121 L01	Chậu rửa bát Inox 201 lệch (78 * 43)	Cái	1
168	OSH CR 134 L01	Chậu rửa bát Chậu đúc Inox 304 lệch (78 * 43)	Cái	1
169	OSH CR N34 N01	Chậu rửa bát Nano 304 cân (82 * 45)	Cái	1
170	OSH SC 21	Sen cây mã 21 (phím đàn trắng)	Bộ	1
171	OSH SC 134BV	Sen cây vuông Inox 304	Bộ	1
172	OSH VLB 26	Vòi Lavabo mã 26 (20cm)	Cái	2
173	TDY-LV-2537	Lavabo Âm Bàn Dương Vành Cao Cấp LV-2537	Chiếc	1
174	TDY-LV-8533	Lavabo Dương Bàn Cao Cấp LV-8533	Chiếc	1
175	TDY_V_008B_C30	Vòi Lavabo nóng lạnh Teady V-008B LUX cao 30cm	Chiếc	1
176	TDY_V_010A LUX	Vòi Lavabo nóng lạnh Teady V-010 LUX	Chiếc	1
177	TDY_V_111A	Vòi Lavabo nóng lạnh Teady V-011A	Chiếc	1
178	TDY_V_219TB	Vòi rửa mặt nóng lạnh Teady V-219TB	Chiếc	1

CÔNG TY CỔ PHẦN NHẬT BẢN

(Ký và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Tuấn Dương

